

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2018/HS-ST

Ngày: 26 - 4 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Kính.

2/ Ông Vũ Minh Hoàng.

Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 56/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Thị Thanh Th; giới tính: Nữ; sinh năm: 1974; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Không; con ông Lê Thanh V1 và bà Nguyễn Thị B; có chồng Từ Thanh Ph, có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 07/9/2017 cho đến nay. (có mặt)

2. Từ Thanh V; giới tính: Nam; sinh ngày: 29/01/1999; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Không; con ông Từ Thanh Ph và bà Lê Thị Thanh Th; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 09/9/2017 cho đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07/9/2017, tại trước số 40D Hoài Thanh, Phường 14, Quận 8, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 bắt quả tang Lê Thị Thanh Th đang bán ma túy cho người khác, thu giữ dưới đất ngay chỗ Th đứng 02 gói giấy, bên trong mỗi gói giấy có chứa 01 gói nylon chứa ma túy và Th tự lấy trong quần lót ra 01 gói giấy, bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy ra giao nộp. Lợi dụng sơ hở, người mua ma túy tẩu thoát.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày 07/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Th tại Phường 14, Quận 8. Qua khám xét phát hiện và thu giữ:

- Trong 01 hộp màu trắng trong tủ trong phòng ngủ của Th bên trong có 03 gói nylon để trong 03 gói giấy, có chứa ma túy, 01 cây kéo, 10 gói nylon rỗng, 01 điện thoại Nokia màu đen, có số Imei: 359997/05/188263/1 và số tiền 1.000.000 đồng.

- Thu giữ trong bếp ở tầng trệt 03 gói nylon chứa ma túy và 01 cân tiểu ly.

- Thu giữ trong hộc gỗ gắn trên tường trong phòng ngủ của Từ Thanh V (là con trai của Th) 10 gói nylon chứa ma túy (trong đó có 09 gói đựng trong hộp nhựa), 01 cân tiểu ly, 01 ống nhựa vạt nhọn 01 đầu, 10 gói nylon và 01 điện thoại di động hiệu Huawei.

Theo bản kết luận giám định số 1523/KLGD-H ngày 09/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 10 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Lê Thị Thanh Th, Từ Thanh V và hình dấu Công an Phường 14, Quận 8 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,4178 g, loại Methamphetamine.

- Gói 2 được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lê Thị Thanh Th và hình dấu Công an Phường 14, Quận 8 gửi đến giám định có:

- + Bột màu trắng trong 03 gói nylon (để trong 03 gói giấy) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,1287g, loại Heroine.

- + Bột màu trắng trong 03 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,2119g, loại Heroine.

- Gói 3: Bột màu trắng trong 03 gói nylon (để trong 03 gói giấy) được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Lê Thị Thanh Th và hình dấu Công an Phường 14, Quận 8 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7499 g, loại Heroine.

Đến ngày 09/9/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 bắt khẩn cấp đối với Từ Thanh V.

Lê Thị Thanh Th khai nhận: Do cần tiêu xài và biết có người phụ nữ thường gọi là Mươi Ủ (không xác định được lai lịch), thuê nhà trên đường Hoài Thanh, Quận 8 (không xác định được số nhà) bán ma túy nên Th đến gặp Mươi Ủ hỏi mua ma túy mang về nhà phân nhỏ ra bán lại cho người khác để thu lời. Th và Mươi Ủ thỏa thuận với nhau, Th mua ma túy của Mươi Ủ mang về bán, khi nào bán hết thì Th mang tiền trả cho Mươi Ủ. Khoảng 17 giờ ngày 07/9/2017 Th mua của Mươi Ủ 01 gói Heroine với giá 3.000.000 đồng. Sau đó Th đi đến khu vực ngã tư Quốc Tế, Phường 14, Quận 8 mua của 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp với giá 1.000.000 đồng. Th cho con của mình là Từ Thanh V gói ma túy tổng hợp để V sử dụng, còn gói Heroine thì Th chia nhỏ thành 20 gói rồi đem ra trước nhà số 40D Hoài Thanh, Phường 14, Quận 8 bán với giá 180.000 đồng/gói, Th đã bán được 11 gói Heroine cho 11 người khác nhau với giá nêu trên. Đến 20 giờ cùng ngày, Th đang bán Heroine cho 01 thanh niên (chưa rõ lai lịch) thì bị bắt quả tang như trên. Qua khám xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 thu giữ số ma túy tại nhà Th như trên. Ngoài ra, Th còn khai nhận, trước đó Th đã mua Heroine của Mươi Ủ 02 lần vào ngày 03/9/2017 và 05/9/2017 để bán.

Từ Thanh V khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 07/9/2017, V đang ở nhà thì mẹ V là Lê Thị Thanh Th mang về đưa cho V 01 gói ma túy để sử dụng, sau khi có ma túy, V sử dụng một phần nhỏ, số còn lại V phân chia thành 10 gói nhỏ, cất giữ trong phòng để sử dụng từ từ nhưng chưa sử dụng hết thì bị Công an khám xét thu giữ như trên.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Huawei thu giữ của Từ Thanh V, Vĩnh khai sử dụng cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia thu giữ của Lê Thị Thanh Th, Th khai sử dụng để mua bán ma túy.

Đối với 01 cân tiểu ly, 01 cây kéo và 10 gói nylon rỗng thu giữ của Lê Thị Thanh Th; 01 cân tiểu ly, 01 ống nhựa vạt nhọn đầu, 10 gói nylon thu giữ của Từ Thanh V là các dụng cụ mà các bị cáo dùng để phân chia ma túy.

Số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của Lê Thị Thanh Th là tiền do việc bán ma túy mà có.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 27/02/2018 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Lê Thị Thanh Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009), Từ Thanh V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt:

Bị cáo Lê Thị Thanh Th từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 03 năm đến 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành cho cả 02 tội là 05 năm 06 tháng đến 07 năm 06 tháng tù theo khoản 1, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, các điều 50, 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Buộc bị cáo Th nộp phạt từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Bị cáo Từ Thanh V từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy:

Các gói niêm phong chứa ma túy.

01 ống nhựa vạt nhọn 01 đầu; 10 gói nylon; 02 cân tiểu ly; 01 cây kéo; 10 gói nylon rỗng.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số Imei: 359997/05/188263/1 và số tiền 1.000.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo V 01 điện thoại di động hiệu Huawei.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, lúc 20 giờ ngày 07/9/2017, tại trước số 40D Hoài Thanh, Phường 14, Quận 8, Công an bắt quả tang Lê Thị Thanh Th đang bán ma túy, thu giữ của Th 03 gói giấy bên trong có 03 gói nylon chứa ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,7499 g, loại Heroine. Công an khám xét nhà Th thu giữ của Th ma túy, ở thể rắn, khối lượng 3.3406 g, loại Heroine, số ma túy này Th mua của một người phụ nữ tên Mười U để bán. Ngoài ra, Công an còn thu giữ trong phòng của Từ Thanh V ma túy ở thể rắn, khối lượng 7,4178g, loại Methamphetamine, số ma túy này Th mua của một người thanh niên không rõ lai lịch cho Từ Thanh V. V khai ma túy này V để sử dụng. Như vậy, bị cáo Th đã thực hiện 02 hành vi, một là mua

ma túy ở thể rắn, khối lượng 4,0905g, loại Heroine của Mười Û để bán và một là mua ma túy ở thể rắn, khối lượng 7,4178g, loại Methamphetamine của một người không rõ lai lịch cho V để V sử dụng. Hai hành vi này là độc lập, không có mối liên hệ lẫn nhau. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 truy tố bị cáo Thúy về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Từ Thanh V bị công an thu giữ trong phòng ma túy ở thể rắn, khối lượng 7,4178g, loại Methamphetamine để sử dụng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 truy tố bị cáo V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thì Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), có hiệu lực từ ngày 01/01/2018, không phải là quy định có lợi cho bị cáo Th nên tội phạm và hình phạt của bị cáo Thúy về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[5] Bị cáo Thúy th nhận ngoài lần bị bắt vào ngày 07/9/2017 thì trước đó bị cáo có mua ma túy của Mười Û 02 lần vào các ngày 03/9/2017 và 05/9/2017 để bán. Ngoài lời khai của Th, không có chứng cứ nào khác để xác định Th mua của Mười Û nhiều lần nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thì Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), có hiệu lực từ ngày 01/01/2018 thì tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có thay đổi về nội dung. Cụ thể:

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

g) Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

.....

Các bị cáo Th và V tàng trữ ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 7,4178g. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) không phải là quy định có lợi cho các bị cáo Th, V; căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Hội đồng xét xử kết luận tội phạm và hình phạt của bị cáo Th, V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[7] Xét thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì các bị cáo có đồng phạm. Th là người mua ma túy cho V sử dụng. Tuy nhiên, đây chỉ là đồng phạm mang tính giản đơn, không có tổ chức.

[8] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[9] Xét thấy, bị cáo Th thực hiện 02 hành vi phạm tội và 02 tội này độc lập với nhau nên khi quyết định hình phạt cần phải tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Th theo Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[10] Xét thấy, hành vi của bị cáo Th là có thu lợi bất chính nên áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Th theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[11] Đối với người phụ nữ tên Mười ù và người thanh niên bán ma túy cho Thúy, không xác định được lại lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý nên không đề cập giải quyết.

[12] Về vật chứng vụ án:

[12.1] Các gói niêm phong chứa ma túy là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12.2] 01 ống nhựa vạt nhọn 01 đầu; 10 gói nylon; 02 cân tiểu ly; 01 cây kéo; 10 gói nylon rỗng là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12.3] 01 điện thoại di động Nokia và số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Th là phương tiện, tài sản liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12.4] 01 điện thoại di động hiệu Huawei thu giữ của bị cáo V không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo V theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Lê Thị Thanh Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Từ Thanh V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, các điều 50, 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh Th 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 04 (bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt bị cáo Th phải chấp hành cho cả 02 tội là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/9/2017.

Buộc bị cáo Lê Thị Thanh Th nộp 5.000.000 (năm triệu) đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Từ Thanh V 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/9/2017.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

03 gói niêm phong bên ngoài ghi số: 1523/17/gói 1/Q8; 1523/17/gói 2/Q8 và 1523/17/gói 3/Q8 có chữ ký giám định viên Phan Tấn Quốc và cán bộ Lê Hoài An.

01 (một) ống nhựa vạt nhọn một đầu; 10 (mười) gói nylon; 02 (hai) cân tiểu ly; 01 (một) cây kéo; 10 (mười) gói nylon rỗng.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei: 359997/05/188263/1 và số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng.

Trả lại cho bị cáo Từ Thanh V 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/4/2018 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 01/02/2018).

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- PC.53;
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh;
- Đội CSBV&HTTP, NTG Quận 8;
- Đội CSĐT THCA Quận 8;
- Bị cáo;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (18)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp